

Số: 10/2025/QĐST-DS

Phú Thọ, ngày 30 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - PHÚ THỌ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Tuấn.

+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Hùng Tuấn và ông Nguyễn Duy Tính.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235, 246 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 227/2024/TLST-DS ngày 27/12/2024, về việc: “*Tranh chấp về thừa kế tài sản*”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Ông **Nguyễn Văn Bảy**, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Khu 7, thị trấn Hạ Hòa, huyện Hạ Hòa (Nay đổi tên là: xã Hạ Hòa), tỉnh Phú Thọ.

2. **Bị đơn:** Ông **Nguyễn Thiết Hùng**, sinh năm 1949;

Địa chỉ: SN 27, phố Hàm Nghi, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì (Nay đổi tên là: phường Việt Trì), tỉnh Phú Thọ.

- **Đại diện hợp pháp:** Anh **Nguyễn Anh Đức**, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Tổ 43A, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì (Nay đổi tên là: phường Việt Trì), tỉnh Phú Thọ.

(Anh Đức là đại diện theo ủy quyền và là con của ông Hùng; theo văn bản ủy quyền ngày 08/01/2025).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông **Nguyễn Tiến Dũng**, sinh năm 1952;

Địa chỉ: Khu Tân Thành, phường Hùng Vương, thị xã Phú Thọ (Nay đổi tên là: phường Phú Thọ), tỉnh Phú Thọ.

3.2. Ông **Nguyễn Mạnh Cường**, sinh năm 1954, (Đã chết năm 2015);

- **Đại diện hợp pháp:** - Bà **Đào Thị Bình**, sinh năm 1956; (Là vợ);

- Anh **Nguyễn Huy Hoàng**, sinh năm 1984; (Là con);

Địa chỉ: Khu 14, thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao (Nay đổi tên là: xã Lâm Thao), tỉnh Phú Thọ.

3.3. Bà **Nguyễn Thị Lịch**, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Tổ 39A, Thành Công, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì (Nay đổi tên là: phường Thanh Miếu), tỉnh Phú Thọ.

3.4. Bà **Nguyễn Thị Thịnh**, sinh năm 1959;

Địa chỉ: Khu Bãi Thoi, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh (Nay đổi tên là: xã Phù Ninh), tỉnh Phú Thọ.

3.5. Ông **Nguyễn Đức Thiệp**, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh (Nay đổi tên là: xã Phù Ninh), tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện hợp pháp*: Anh **Nguyễn Anh Đức**, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Tổ 43A, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì (Nay đổi tên là: phường Việt Trì), tỉnh Phú Thọ.

(Anh Đức là đại diện theo ủy quyền cho bà Thịnh và ông Thiệp; theo văn bản ủy quyền ngày 24/02/2025).

3.6. **UBND phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ**

Địa chỉ: Đường Nguyễn Tất Thành, phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện hợp pháp*: Ông **Phan Quốc Khánh**, sinh năm 1982;

Chức vụ: Trưởng phòng Kinh tế, hạ tầng và đô thị phường Thanh Miếu.

(Ông Khánh là đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 16/7/2025)

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Xác định cụ Hoàng Thị Mỹ, chết năm 1985; cụ Nguyễn Chấn (Tên gọi khác: Nguyễn Văn Chấn) chết năm 2011 và không ai để lại di chúc gì.

- Xác định ông Nguyễn Mạnh Cường, chết năm 2015, không để lại di chúc; hàng thừa kế thứ nhất của ông Cường và được hưởng chung di sản là: Bà Đào Thị Bình, là vợ ông Cường và anh Nguyễn Huy Hoàng, là con ông Cường.

- Xác nhận tài sản chung là di sản thừa kế của cụ Nguyễn Chấn (Tên gọi khác: Nguyễn Văn Chấn) và cụ Hoàng Thị Mỹ để lại là: 01 thửa đất ở theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ cấp theo Quyết định số 84/QĐ-UB ngày 10/12/1986, mang tên cụ Nguyễn Chấn có diện tích là 195m²; Theo Bản đồ địa chính đo vẽ năm 1986 thuộc thửa đất số 125, tờ bản đồ số 08 có diện tích đất là 245m² (tăng 50m² đất so với Giấy chứng nhận); địa chỉ tại tổ 39A, phố Thành Công, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Theo bản đồ địa chính đo vẽ năm 1997 thửa đất số 125, tờ bản đồ số 08 nay là thửa đất số 177, tờ bản đồ số 14 có diện tích đất là 245m² (tăng 50m² đất so với Giấy chứng nhận); địa chỉ tại tổ 39A, phố Thành Công, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì (Nay đổi tên là: phường Thanh Miếu), tỉnh Phú Thọ. Giá trị di sản là: 195m² x 3.000.000 đồng/m² = 585.000.000 đồng và ngôi nhà xây cấp bốn xây trên đất (đã cũ, hết khấu hao sử dụng); ngoài ra, hai cụ không còn di sản nào khác.

- Xác định những người trong diện và hàng thừa kế thứ nhất của cụ Nguyễn Chấn và cụ Hoàng Thị Mỹ được hưởng di sản gồm có 07 người con là: Ông Nguyễn Thiết Hùng, ông Nguyễn Tiến Dũng, ông Nguyễn Mạnh Cường (Bà Đào Thị Bình, anh Nguyễn Huy Hoàng là người đại diện của ông Cường), bà Nguyễn Thị Lịch, bà Nguyễn Thị Thịnh, ông Nguyễn Đức Thiệp và ông Nguyễn Văn Bẩy. Ngoài ra, không còn ai khác. Mỗi một người con được quyền sử dụng

di sản thừa kế là Quyền sử dụng đất ở theo Giấy chứng nhận có diện tích là $27,85\text{m}^2$, giá trị là: 83.550.000 đồng và phần diện tích đất tăng so với Giấy chứng nhận có diện tích là $7,15\text{m}^2$; tổng diện tích đất là 35m^2 . (Trong đó, bà Đào Thị Bình và anh Nguyễn Huy Hoàng được hưởng chung phần di sản mà ông Nguyễn Mạnh Cường được hưởng, mỗi người được hưởng 1/2).

- Ông Nguyễn Văn Bảy tự nguyện tặng cho bà Nguyễn Thị Lịch toàn bộ phần di sản của mình được hưởng bằng hiện vật là quyền sử dụng đất 35m^2 và không yêu cầu bà Lịch phải thanh toán chênh lệch giá trị tài sản.

- Ông Nguyễn Thiết Hùng tự nguyện tặng cho bà Nguyễn Thị Lịch một phần di sản của mình được hưởng bằng hiện vật là quyền sử dụng đất ở diện tích là $1,20\text{m}^2$ (trong đó chiều rộng giáp đường đi là $0,07\text{m}$) trong diện tích đất ở mà ông Hùng được hưởng là $27,85\text{m}^2$ và không yêu cầu bà Lịch phải thanh toán chênh lệch giá trị tài sản.

- Ông Nguyễn Tiến Dũng, bà Đào Thị Bình, anh Nguyễn Huy Hoàng, bà Nguyễn Thị Thịnh và ông Nguyễn Đức Thiệp tự nguyện tặng cho ông Nguyễn Thiết Hùng toàn bộ phần di sản của mình được hưởng bằng hiện vật là quyền sử dụng đất với tổng diện tích đất là 140m^2 và không yêu cầu ông Hùng phải thanh toán chênh lệch giá trị tài sản.

- Bà Nguyễn Thị Lịch được toàn quyền sử dụng, định đoạt phần di sản thừa kế của bà Nguyễn Thị Lịch và ông Nguyễn Văn Bảy được hưởng bằng hiện vật là Quyền sử dụng đất có diện tích đất là $71,20\text{m}^2$; Trong đó, $56,90\text{m}^2$ đất ở giá trị là 170.700.000 đồng và phần diện tích đất tăng so với Giấy chứng nhận là $14,30\text{m}^2$. (Theo sơ đồ hiện trạng do Công ty cổ phần xây dựng Đại Bảo Phát lập ngày 20/02/2025, có chỉ giới: S2 (6,7,8,9,10,11) = $71,20\text{m}^2$; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ cấp theo Quyết định số 84/QĐ-UB ngày 10/12/1986, mang tên cụ Nguyễn Chấn; thuộc thửa đất số 125, tờ bản đồ số 08 (Theo Bản đồ địa chính đo vẽ năm 1997 nay là thửa đất số 177, tờ bản đồ số 14) có diện tích đất là 245m^2 (tăng 50m^2 đất so với Giấy chứng nhận); địa chỉ tại tổ 39A, phố Thành Công, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì (Nay đổi tên là: phường Thanh Miếu), tỉnh Phú Thọ. Bà Lịch không phải thanh toán chênh lệch giá trị di sản cho ông Bảy, vì ông Bảy không yêu cầu.

- Ông Nguyễn Thiết Hùng được toàn quyền sử dụng, định đoạt phần di sản thừa kế của ông Nguyễn Thiết Hùng và ông Nguyễn Tiến Dũng, bà Đào Thị Bình, anh Nguyễn Huy Hoàng, bà Nguyễn Thị Thịnh, ông Nguyễn Đức Thiệp được hưởng bằng hiện vật là Quyền sử dụng đất có tổng diện tích đất là $173,80\text{m}^2$; Trong đó, $138,05\text{m}^2$ đất ở giá trị là 414.150.000 đồng và phần diện tích đất tăng so với Giấy chứng nhận là $35,75\text{m}^2$. (Theo sơ đồ hiện trạng do Công ty cổ phần xây dựng Đại Bảo Phát lập ngày 20/02/2025, có chỉ giới: S1 (1,2,3,4,5,6,11) = $173,80\text{m}^2$; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ cấp theo Quyết định số 84/QĐ-UB ngày 10/12/1986, mang tên cụ Nguyễn Chấn; thuộc thửa đất số 125, tờ bản đồ số 08 (Theo Bản đồ địa chính đo vẽ năm 1997 nay là thửa đất số 177, tờ bản đồ số 14) có diện tích đất là 245m^2 (tăng 50m^2 đất so với Giấy chứng nhận) và quyền sở hữu ngôi nhà xây cấp bốn đã cũ, hết khấu hao cùng các tài sản khác có trên diện tích đất trên; Địa chỉ tại tổ 39A, phố Thành Công, phường Tiên Cát, thành phố

Việt Trì (Nay đổi tên là: phường Thanh Miếu), tỉnh Phú Thọ. Ông Hùng không phải thanh toán chênh lệch giá trị di sản vì ông Nguyễn Tiến Dũng, bà Đào Thị Bình, anh Nguyễn Huy Hoàng, bà Nguyễn Thị Thịnh và ông Nguyễn Đức Thiệp không yêu cầu.

- Bà Nguyễn Thị Lịch và ông Nguyễn Thiết Hùng phải thực hiện nghĩa vụ về tài chính theo quy định của Luật Đất đai 2024 đối với phần diện tích đất tăng so với Giấy chứng nhận khi làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền.

(Kèm theo là Sơ đồ hiện trạng thửa đất do Công ty cổ phần xây dựng Đại Bảo Phát lập ngày 20/02/2025).

3. Về chi phí tố tụng: Tổng chi phí tố tụng là 9.700.000 đồng (*Chín triệu bảy trăm nghìn đồng*); Ông Bảy tự nguyện xin chịu nộp toàn bộ tiền chi phí tố tụng là 9.700.000 đồng (*Chín triệu bảy trăm nghìn đồng*). Xác nhận ông Bảy đã nộp xong số tiền chi phí tố tụng.

4. Về án phí:

- Miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Thiết Hùng và bà Nguyễn Thị Lịch vì là người cao tuổi và đều có đơn đề nghị xin miễn.

- Hoàn trả cho nguyên đơn là ông Nguyễn Văn Bảy số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), theo Biên lai thu tiền số 0003351 ngày 26/12/2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Phú Thọ).

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PT;
- VKSND tỉnh PT;
- VKSND khu vực 1 - PT;
- Phòng THADS khu vực 1 - PT;
- UBND P.Thanh Miếu – PT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN



Lê Anh Tuấn